

# **KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

## **BỘ MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM**

# **QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

## **Bài 1A. Giới thiệu quản lý dự án**

**Biên soạn : Trần Tiến Dũng, Nguyễn Thái Cường**

**Trình bày : Nguyễn Đức Lưu**



## 1. Trước khi lên lớp

- Tóm tắt ĐCCT và hình thức đánh giá học phần
- Tổ chức các hoạt động học tập online theo nhóm về các khái niệm cơ bản của quản lý dự án.

## 2. Khi lên lớp

- Trình bày các khái niệm về quản lý dự án, các ràng buộc; phân biệt hoạt động và dự án.
- Khái quát được khái niệm cơ bản về dự án, người quản lý dự án, các tiến trình và ràng buộc, cấu trúc tổ chức dự án.

## 3. Sau khi lên lớp

- Xác định được dự án





- 1.1. Thế nào là một dự án?**
- 1.2. Tại sao các dự án được bắt đầu?**
- 1.3. Tại sao các dự án kết thúc?**
- 1.4. Quản lý dự án là gì?**
- 1.5. Ràng buộc bộ ba**
- 1.6. Sáu ràng buộc**



# 1.1 Thế nào là một dự án

- Dự án là một nỗ lực nhất thời được thực hiện để **tạo ra một sản phẩm, dịch vụ hoặc kết quả duy nhất.**
- Bản chất tạm thời của các dự án chỉ ra rằng một dự án có một khởi đầu và kết thúc rõ ràng.
- Kết quả của dự án có thể là hữu hình hoặc vô hình.





## 1.2. Tại sao các dự án được bắt đầu

- Các dự án thường được sử dụng như một phương tiện để đạt được các mục tiêu trực tiếp hoặc gián tiếp, trong một kế hoạch chiến lược của tổ chức.



## 1.3. Tại sao dự án kết thúc?

Điểm kết thúc  
đạt được khi  
**hoàn thành**  
**mục tiêu dự**  
**án**



Khi mục tiêu  
dự án **không**  
thể được đáp  
ứng



Khi nhu cầu  
đối với dự án  
**không** còn



Khi khách  
hàng mong  
muốn hủy bỏ





## 1.4 Quản lý dự án là gì?



- Quản lý dự án là việc áp dụng **kiến thức, kỹ năng, công cụ và kỹ thuật** cho các hoạt động của dự án để đạt được các mục tiêu cụ thể và đáp ứng các tiêu chí thành công cụ thể.
- Tất cả phải được quản lý một cách chuyên nghiệp để cung cấp **kết quả đúng thời gian và ngân sách.**

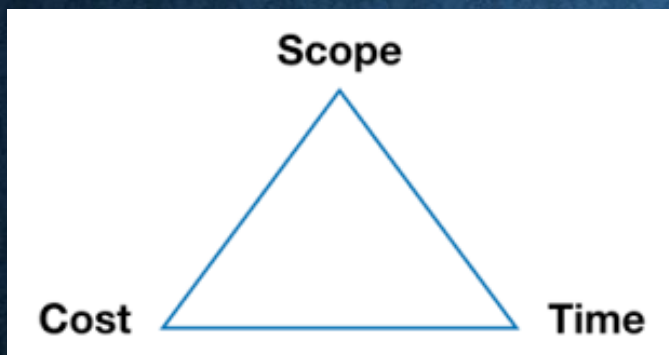


# Quy trình quản lý dự án được chia thành 5 bước:

- 1. Khởi động dự án.
- 2. Lên kế hoạch.
- 3. Tiến hành dự án.
- 4. Giám sát và kiểm soát (Báo cáo kết quả dự án).
- 5. Đóng dự án.



## 1.5. Ràng buộc bộ ba



- Một số nhà quản lý dự án tập trung vào các ràng buộc về phạm vi, thời gian, và chi phí. Những ràng buộc này đôi khi được gọi là "ràng buộc bộ ba".
- Để tạo ra một dự án thành công, các nhà quản lý dự án phải cân bằng ba mục tiêu thường mâu thuẫn nhau này.
- Tuy nhiên ràng buộc bộ 3 có những hạn chế về mô tả sự phụ thuộc giữa chúng do đó ràng buộc bộ 4 được sử dụng phổ biến hơn.





Một số nhà quản lý dự án tập trung vào “ràng buộc bộ bốn”, bổ sung yếu tố chất lượng như một ràng buộc thứ tư. Chúng được giải thích như dưới đây:

- **Phạm vi:** Công việc nào sẽ được thực hiện như một phần của dự án? Dịch vụ hoặc kết quả sản phẩm độc đáo nào mà khách hàng hoặc nhà tài trợ mong đợi từ dự án?





## 1.5. Ràng buộc bộ bốn (tiếp)

**Thời gian:** Mất bao lâu để hoàn thành dự án? Tiến độ dự án là gì?

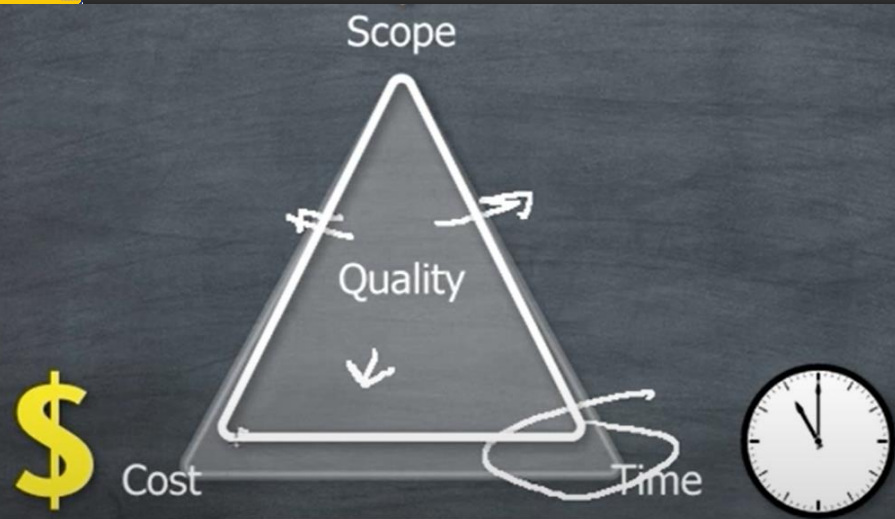
**Chi phí:** Chi phí để hoàn thành dự án là bao nhiêu? Ngân sách dự án là gì? Và những nguồn lực nào là cần thiết?

**Chất lượng:** Chất lượng sản phẩm / dịch vụ cần phải tốt đến mức nào? Chúng ta cần làm gì để thỏa mãn khách hàng?

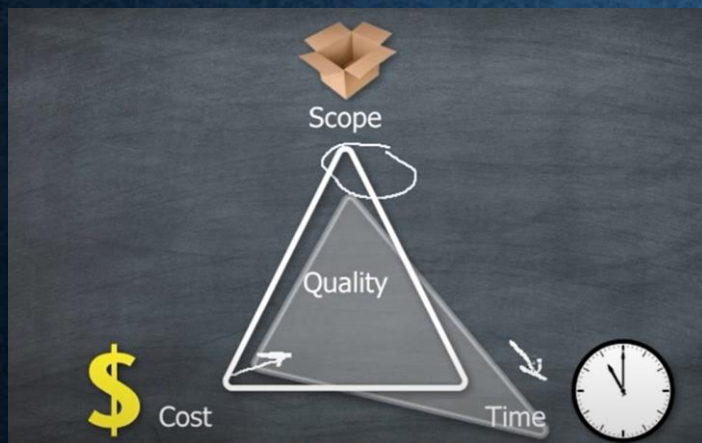




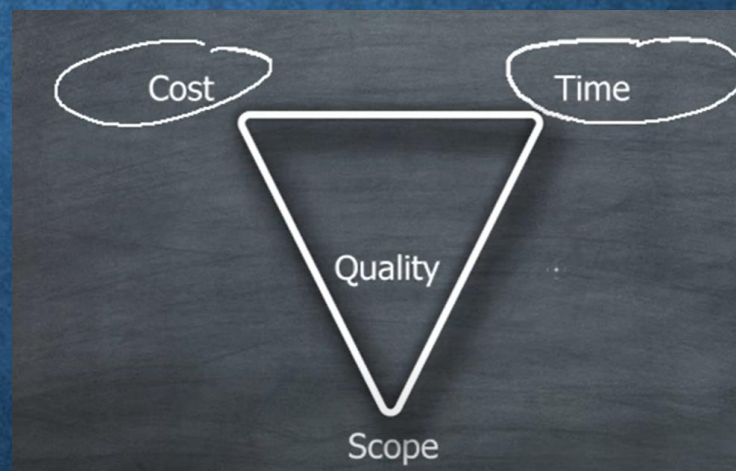
# 1.5. Ràng buộc bộ bốn (tiếp)



TH1: Scope cố định, tăng Quality => Cost, Time tăng



TH3: Giảm chi phí => Giảm Scope, hoặc tăng Time

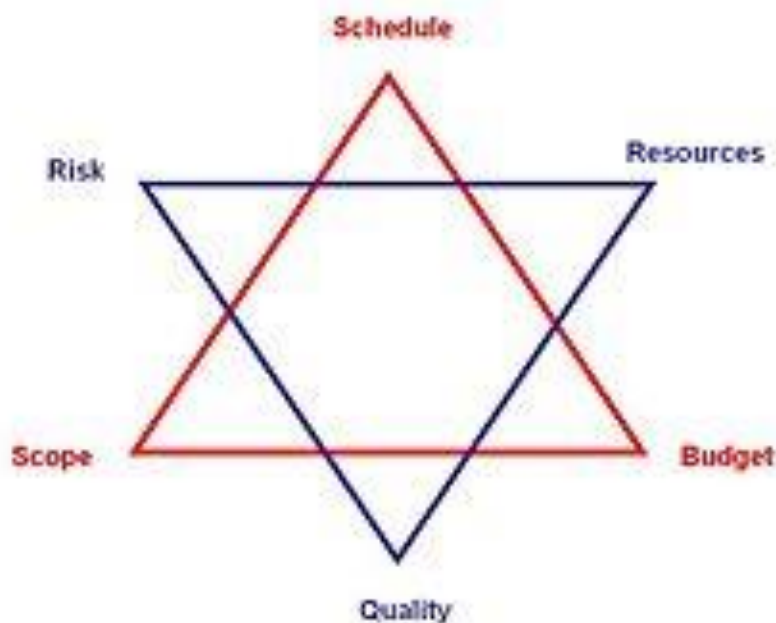


TH4: Cố định Cost, Time => Scope thay đổi theo chất lượng





## "Triple Constraint" in Project Management



Các chuyên gia dự án từ lâu đã nhận ra Chi phí, Thời gian, và Phạm vi là những hạn chế ảnh hưởng đến kết quả của dự án.

Mô hình PRINCE2 đã mở rộng danh sách này, thêm Chất lượng, Lợi ích, và Rủi ro.



## 1.6. Ràng buộc bộ 6 (tiếp)

- Các mục tiêu “ràng buộc bộ ba” có một mục tiêu cụ thể khi bắt đầu dự án.
- Ba ràng buộc khác là: Chất lượng, Rủi ro, và Tài nguyên ảnh hưởng đến khả năng đáp ứng các mục ban đầu .
- Tuy nhiên, khách hàng là người xác định chất lượng.